

Bản án số: 185 /2019/HSST

Ngày 27/12/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Minh Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Chiến; Ông Nguyễn Ngọc Quân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thanh Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Khúc Văn Lâm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 12 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 180/2019/TLST- HS ngày 02 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 188/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn L** ; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày: 02/7/1987, tại thành phố C, tỉnh Quảng Ninh;

Nơi ĐKKHKT, chỗ ở: Tổ 5, khu C 1, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không;

Nghề nghiệp: Công nhân; Chức vụ: không; Trình độ học vấn: Lớp 12/12;

Họ tên bố: Nguyễn Văn Ch ; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị L

Vợ: Nguyễn Thị T t ; Bị can có một con, sinh năm 2015;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 01/10/2019, hiện đang tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Bà Nguyễn Thị L , sinh năm 1957, nơi đăng ký HKTT: Tổ 5, khu C 1, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa

*** Người chứng kiến:**

1. Anh Nguyễn Quang T , sinh năm 1976; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 5, khu C 3, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh;

2. Anh Lê Thanh S , sinh năm 1993; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 77B, khu 6, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

(Đều vắng mặt tại phiên Tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 35 phút ngày 01/10/2019, tại tổ 39, khu 3, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Công an thành phố Cẩm Phả phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn L có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ của L 01 túi nilon kích thước 2x2cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, tại túi quần phía trước bên phải L đang mặc; 01 túi nilon kích thước 2,8x3cm chứa chất tinh thể màu trắng tại túi áo ngực bên trái L đang mặc; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia lắp sim số 0989956790, số tiền 40.000đồng và 01 xe mô tô nhãn hiệu Mio biển số 14P1-1471.

Tại Bản kết luận giám định số: 772/GĐMT ngày 03/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong 02 túi nilon ghi thu của Nguyễn Văn Linh (kí hiệu từ M1 và M2) là ma túy, loại Methamphetamine; (M1: 0,158g, M2: 0,461g), tổng khối lượng là: 0,619 gam. (Bút lục số 22)

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn L khai: Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 01/10/2019, T hỏi mua 300.000đồng ma túy đá, L đồng ý. Sau đó L đi mua của T 01 túi ma túy đá giá 1.000.000đồng, rồi chia một lượng nhỏ vào 01 túi nilon cất vào túi quần phía trước bên phải để bán cho T với giá 300.000đồng; số ma túy còn lại L cất vào túi áo ngực bên trái, mục đích để bán khi có người hỏi mua. Khi đến ngõ nhà T, L gọi T ra giao dịch, khi L đứng đợi thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ ma túy. (Bút lục 37 đến 62)

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn L khai nhận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 01/10/2019, T gọi điện hỏi mua của bị cáo 300.000đồng ma túy đá và hẹn bị cáo mang ma túy đến nhà cho T, bị cáo đồng ý và bảo T phải chờ một lúc bị cáo mới đến được. Sau đó bị cáo đã đi xe máy đến nhà T thường gọi là T Tu nhà ở gần trường cấp 2 phường Cẩm Sơn, bị cáo đã mua của T 1.000.000đồng ma túy đá, T Tu đã đưa cho bị cáo 01 túi nilon chứa ma túy. Trên đường đi đến nhà T, khi đi đến khu vực bãi rác phường Cẩm Phú, bị cáo dừng xe, bị cáo đã san một ít ma túy từ túi ma túy vừa mua của T sang 01 túi nilon khác rồi cất giấu vào túi quần bên phải phía trước bị cáo đang mặc để bán cho T, túi còn lại nhiều hơn bị cáo cất giấu vào túi áo ngực bên trái. Sau đó bị cáo tiếp tục đi đến nhà T, khi bị cáo dừng xe đứng đợi T ở khu vực gần nhà T thì bị phát hiện bắt

quả tang thu giữ vật chứng. Hai túi nilon ma túy đá, 01 túi để bán cho T, còn 01 túi bị cáo cất giấu nếu có người hỏi mua bị cáo cũng bán. Mục đích bị cáo mua đi bán lại ma túy là để có tiền chênh lệch.

Người chứng kiến trong vụ án là anh Nguyễn Quang T và anh Lê Thanh S là người chứng kiến công an bắt quả tang Nguyễn Văn L ngày 01/10/2019, trong quá trình điều tra đều có lời khai thể hiện nội dung: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 01/10/2019, tại tổ 39, khu 3, phường Cẩm Phú, các anh chứng kiến Công an bắt quả tang đối với Nguyễn Văn L, thu giữ của L 02 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng, L khai đó là ma túy đá, ngoài ra còn thu giữ của L tài sản đồ vật khác như cáo trạng mô tả. (BL 64-66; 70-72)

Tài liệu có trong hồ sơ vụ án: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 01/10/2019 (BL: 14), Biên bản niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ (Bl: 16); Tài liệu L xác định vị trí nơi Linh mua ma túy của đối tượng tên là T Tu (Bl: 79-83); Bản ảnh vật chứng (BL: 111-112); Biên bản L nhận dạng Đặng Minh T (Bl: 86), các tài liệu này đều có nội dung phù hợp lời khai của bị cáo tại phiên tòa.

Tại bản cáo trạng số 182/CT- VKSCP ngày 29/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố Nguyễn Văn L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa kiểm sát viên trình bày luận tội bị cáo với đề nghị kết tội bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Linh từ 30 đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 01/10/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; ngoài ra có quan điểm xử lý vật chứng theo quy định.

Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với kết luận của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiên hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiên hành tố tụng, người tiên hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn L khai nhận hành vi phạm tội phù hợp thống nhất, ngoài ra còn phù hợp kết luận giám định ma túy, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Trên cơ sở các chứng cứ này, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 35 phút ngày 01/10/2019, tại tại tổ 39, khu 3, phường Cẩm Phú, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Văn L có hành vi tàng trữ trái phép 0,619 (không phẩy sáu trăm mười chín) gam ma túy Methamphetamin, mục đích để bán, thì bị Công an bắt quả tang.

Hành vi này của bị cáo Nguyễn Văn L đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện làm cho người sử dụng phải lệ thuộc vào nó, ma túy làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, kinh tế của người sử dụng và là nguồn phát sinh tội phạm nguy hiểm khác cho xã hội. Pháp luật Nhà nước ta xử lý nghiêm khắc đối với các tội về ma túy, mục đích để ngăn chặn, đẩy lùi tệ nạn ma túy trong xã hội. Bị cáo là người đã trưởng thành có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu được tác hại của ma túy đối với xã hội và sự nghiêm cấm của pháp luật đối với hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng do ý thức chấp hành pháp luật kém và cũng vì mục đích tư lợi cho bản thân mà cố tình phạm tội. Hành vi của bị cáo góp phần làm gia tăng tệ nạn ma túy tại địa phương, gây mất trật tự, trị an xã hội. Vì vậy cần xử lý cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn L thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn về hành vi phạm tội của mình, nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

[5] Về vật chứng: Số ma túy hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 772/GĐMT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh xác định là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, bị cáo đã dùng để liên lạc giao dịch bán ma túy cho Tâm, xác định là vật dùng vào việc phạm tội, nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Số tiền 40.000đồng (bốn mươi nghìn đồng) thu của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, nên trả cho bị cáo.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Mio, là của bà Nguyễn Thị L, bà L không biết L sử dụng xe đi mua bán ma túy, cơ quan điều tra đã trả lại cho bà L là phù hợp, không đề cập giải quyết.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị Liên có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Đối tượng T, mà L khai là người hỏi mua ma túy của L, qua xác minh là Đặng Minh T, sinh năm 1992, trú tại tổ 67, khu 6A, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Đối tượng T Tu, mà L khai là bán ma túy cho L, qua xác minh là Nguyễn Văn T, sinh năm 1976, trú tại tổ 5, khu C 3, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Hiện T và Tuấn vắng mặt tại địa phương, nên sẽ điều tra, xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 01/10/2019.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

-Tịch thu tiêu huỷ số ma túy hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 772/GĐMT của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, model : TA-1010, số IMEI : 35576310642390, kèm 01 sim, 01 pin, điện thoại đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo 40.000đồng (bốn mươi nghìn đồng).

(Hiện trạng toàn bộ vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 50/BB-THA ngày 26/12/2019 của cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả).

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo, có mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị L ; Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, báo cho bị cáo, báo cho bà Nguyễn Thị L biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Cẩm Phả
- Công an TP Cẩm Phả, CQ THA hình sự;
- Trại tạm giam Công an tỉnh QN;
- Chi cục thi hành án dân sự TP. Cẩm Phả;
- Bị cáo, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, Lưu hồ sơ, lưu văn phòng.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đặng Thị Minh Nga

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Cẩm Phả
- Công an TP Cẩm Phả, CQ THA hình sự;

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

- Trại tạm giam Công an tỉnh QN;
- Chi cục thi hành án dân sự TP.Cẩm Phả;
- Bị cáo, - Lưu hồ sơ, lưu văn phòng.

Đặng Thị Minh Nga

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Cẩm Phả
- Công an TP Cẩm Phả, CQ THA \ hình sự;
- Trại tạm giam Công an tỉnh QN;
- Chi cục thi hành án dân sự TP.Cẩm Phả;
- Bị cáo,
- Lưu hồ sơ, lưu văn phòng.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đặng Thị LinhNgà